

No. 89
Indoch
千

天 子 萬

DEPUT LEGAL
INDOCHINE
No 78485



IMPRIMERIE NGO-TU-MA
吳子賀
版化
邱備
HUE

萬 壽 慶 節

No Indoch
Pice 89

保大十七年九月二十三日

光華旦旦兮慶壽率率

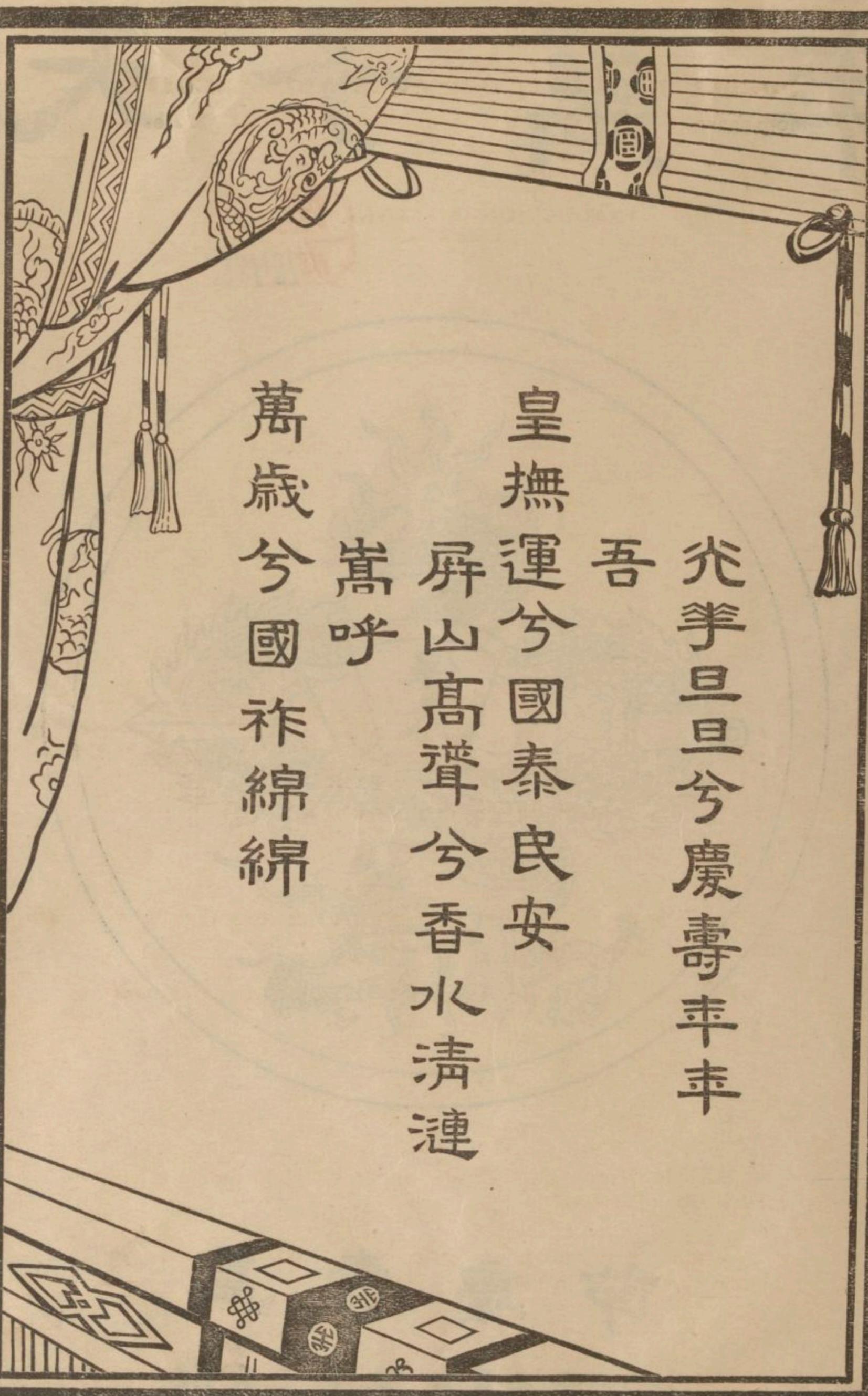
吾

皇撫運兮國泰民安

屏山高聳兮香水清漣

嵩呼

萬歲兮國祚綿綿

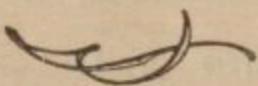


POÉSIE EN CARACTÈRES CHINOIS INÉDITE

composée à l'occasion de l'anniversaire de Sa Majesté

TRADUCTION EN ANNAMITE

Sàng càng thềm sàng,
Xuân lại dòn xuân.
Vua ta vũ trị,
Nước thịnh dân an.
Binh-son chắt ngắt,
Hương-thủy trong ngần.
Tung hô muôn tuổi,
Vận nước vô ngần,



TRADUCTION EN FRANÇAIS

O Splendeur des jours renouvelés : les années, une à une, tissent une longévité heureuse ;

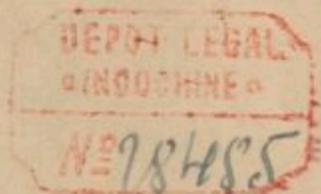
Pendant que Notre Empereur préside aux destinées de la Nation,

Le Pays connaît la prospérité

Et le peuple la paix

Ah ! le Mont de l'Écran apparaît plus haut, et le Fleuve des Parfums se fait plus pur.

Crions le Vivat pour honorer Sa Majesté et que la Nation jouisse d'un bonheur éternel.



BÀI DIỆT - CHÚC

迭 祝

(COMPLIMENT DIALOGUÉ)

- Một ông cha già (un vieux père)
- Một trai trẻ chừng 20 tuổi, con cả ông kia (un jeune homme d'environ 20 ans, son fils aîné)
- Một em trai chừng 16 tuổi, em người kia (un jeune garçon d'environ 16 ans, son fils cadet)

Trong vườn (La scène se passe dans un jardin)

Người em :

Vui ha! Vườn xuân hoa rộ-rỡ, đủ trăm mùi sắc nở quanh thềm. Nào lan, nào huệ, nào đào, nào lý đua xen, xanh-xoang giữa gió êm mưa ngọt.

Nhiều xế chi lan vô tục cốt

Mãn đình đào lý lân thiên chơn (1)

lại từ thời phong-cảnh từ thời xuân, muôn dặm gấm hoa tươi tốt, thêm những oanh vàng thanh thót, tiếng reo hót giữa hoá-nhật quang thiên. Vui lắm thay:

Chi đầu hảo diệu

Kiều một oanh thiên (2)

Anh ơi, đã xem phong-cảnh thiên-nhiên, này miền thành-thị, này miền hà sơn, phố trăm gian dầy ngang dầy dọc, đèn năm canh vẽ ngọc tua vàng, kia trong-veo một giải Hương-Giang đã báo diềm lánh cho đức Cao-Hoàng ngày trước đó:

Hoàng-Triều như-thống siêu thiên cồ,

Hương-thủy trùng thanh đệ nhị niên (3)

-
- | | | | | | | | |
|-----|---|---|---|---|---|---|---|
| (1) | 遶 | 砌 | 芝 | 蘭 | 無 | 俗 | 骨 |
| | 滿 | 庭 | 桃 | 李 | 爛 | 天 | 眞 |
| (2) | 枝 | 頭 | 好 | 鳥 | | | |
| | 喬 | 木 | 鶯 | 遷 | | | |
| (3) | 皇 | 朝 | 一 | 統 | 超 | 千 | 古 |
| | 香 | 水 | 重 | 清 | 弟 | 二 | 年 |

Van-Tho Khanh-tiét Diêt-chuc ca

COMPLIMENT DIALOGUÉ

Textes en annamite de M. Nguyễn-Khoa Toan

(Traduction en français)

— *Un vieux père*

— *Un jeune homme d'environ 20 ans, son fils aîné*

— *Un jeune garçon d'environ 16 ans, son fils cadet*

La scène se passe dans un jardin

Le Cadet :

Ô joie ! Que de fleurs éclatantes déploient leur diaprure
autour des vérandahs ! Orchidées, lys, poiriers et liserons
en fleurs conjuguent leurs beautés et se jouent dans le vent
frais ou sous la pluie bienfaisante.

*« L'herbe « Chi » et l'orchidée ceignent la maison de
leurs tiges sans souillure,*

*La cour s'emplit de poiriers et des liserons où éclate
la pureté première du Ciel »*

Le paysage durant les quatre saisons conserve sa
fraîcheur printanière. Aussi loin que le regard peut se porter,
ce n'est qu'un tapis de brocart aux dessins nets et riches.
Et parmi l'enchantement général, dans l'éclat du soleil et la
limpidité du ciel, voici les trilles du rossignol d'or.

Le bel oiseau se pose à l'extrême bout de la branche,

Le rossignol vole droit vers l'arbre altier (1)

Mon aîné, après ce coup d'œil sur le site naturel, voici
la cité, la ville aux cent rangées qui s'anime en ses rues,
et la nuit, pendant les cinq veilles, elle s'éclaire des lumières
de jade derrière des franges d'or. Et voici le Fleuve des
Parfums où le Grand Gia-Long lit le destin de son Empire :

L'unification de l'Empire par le Fondateur de la Dynastie
régnaute marqua l'apogée de notre Histoire.

(1) Dans le premier vers, d'après le Livre *Tanh-Ly* ; symbole de
l'amitié, et dans le deuxième vers, d'après les « *Odes* », symbole de
la vertu. Sens général : concorde générale.

Hương-Giang là dòng nước thần-tiên, có cơ-duyên cùng Thánh-triều định đĩnh. Ta lại ngó qua Bình lãnh, thông reo giữa đĩnh, trúc mùa trên không.

*Trường tùng bách xích
Lai quân tử chi thanh phong
Sơ trúc nhứt tùng
Đắc cổ-nhân chi minh nguyệt (4)*

Như phong-cảnh thế xinh đã xinh tuyệt, thì ta cũng nên ngắm phong lộng nguyệt cho vui mà :

*Vườn sớm nở trăm hoa
Điện khuya sáng muôn nhà.
Sông Hương triều đẽ-khuyết
Núi Ngự cũng Hoàng-gia
Chín bộ huân phong khúc
Muôn dân cổ phúc ca
Non vàng nguồn bạc đó
Vô-tận của riêng ta*

Người anh cả :

Cứ như lời Em đó thì chỉ thấy cái thiên-nhiên cảnh-sắc mà Em đã cho là non vàng bể bạc, lạc-thú vô ngàn, thế là ý-từ Em đương cũng cạn gần, có như chúng ta hiện giờ thời nhân sanh lạc-thú nào phải có ngàn ấy thôi đâu?

Em có biết nay hiện cả hoàn-cầu khói lửa long trời giậy đất, thế mà trước ta thặng-bình riêng bạc nhất, em có thấy không? Này nhà sĩ, này nhà nông, này nhà công, này nhà thương, cổ vũ bụng hát tuồng tứ-dân lạc-thú. ai cũng an-vui đầy-đủ về phần nghề-nghiệp của mình.

*« Tứ-dân » cấp túc hưởng thặng-bình
Suất thế âu ca chiêm « đại-hữu » (5)*

-
- (4) 長 松 百 尺, 來 君 子 之 清 風
疎 竹 一 叢, 得 古 人 之 明 月
(5) 四 民 給 足 享 昇 平
率 世 謳 歌 占 大 有

Tel fut le sens du présage qui se retrouve dans l'eau du fleuve redevenue limpide à l'an deux du dernier siècle » (1).

Le fleuve des Parfums roule une eau mystique et son rôle dans la fondation de la Capitale est prédestiné.

Tournons nos regards du côté de l'Ecran du Roi; le pin y chante sur la cime, le bambou y danse dans l'air.

Le pin haut de cent pouces

Symbolise le Sage à la vertu douce comme le vent

À l'ombre du pin et du bambou

*On pourrait jouir des charmes de la lune qui avait éclairé
l'homme des âges passés (2).*

Comment résister à l'invite de tant de charmes pour ne pas entonner un chant à la gloire de notre pays:

Dès le matin, les jardins resplendissent de cent fleurs,

Mille maisons s'éclairent le soir,

Le Fleuve des Parfums sert la Capitale,

La Montagne de l'Ecran protège la Famille Impériale,

Du Trône aux Neuf degrés s'élève l'air du Vent du Midi (3)

Le peuple se frappe le ventre pour chanter

Voilà les monts d'or et les sources d'argent:

Trésor inépuisable à nous seuls destiné (4)

L'ainé :

Mon jeune frère, d'après tes paroles, la beauté de nos sites naturels t'enthousiasme au point que tu vois l'or et l'argent dans nos monts et nos mers que la joie de vivre est d'après toi sans borne. Ta pensée est incomplète, car si tu réfléchis bien, notre félicité trouve d'autres motifs de s'exalter.

Ne sais-tu pas, frère, que le monde entier autour de nous vit dans une tourmente sans nom qui ébranle le ciel et bouleverse la terre? Or, nous sommes à peu près le seul peuple sur le globe à jouir de la paix, le vois-tu! Voici le lettré, l'agriculteur, l'ouvrier, le négociant, toutes les classes sociales peuvent chanter « les plaisirs des quatre éléments populaires », tout le monde trouve la joie et la satisfaction promises aux activités humaines.

(1) Vers inspirés d'un poème composé par Sa Majesté Khai-Dinh. La tradition rapporte qu'avant l'avènement des Nguyễn et pendant la courte usurpation des Tây-Son, le Huong-Giang était trouble.

(2) Allusion à un vers de Li-tai-Pe.

(3) L'Empereur *Thuân* de Chine chantait dès que soufflait le *Huân* (ou Vent du Midi) qui devait apporter les richesses aux cultivateurs de son pays, sous le règne de Nghiêu et de Thuân, le peuple insouciant se frappait le ventre pour chanter la paix. « Se frapper le ventre pour chanter » est signe de joie, de paix et d'insouciance.

(4) Allusion à un vers du poète national Nguyễn-công-Tru (poème pour cantatrices).

Đã có cảnh tuyết nguyệt phong hoa, lại thêm thú cầm kỳ thi họa, sum vầy trên chu mẹ gia-nương, dưới anh em con cháu, cho đến bằng-hữu xóm-giềng, vui như hội, sướng như tiên, mà ngẫm lại thì chỉ riêng nước ta là được thế. Chúng ta sanh phùng thanh-thế, phước lành này ai dễ cho ta. Vấn-đề này giải-quyết cho ra anh em mình phải hỏi cha cho tường tận :

Mục kim phong hỏa biến lây đông
 Biệt chiêm thặng bình ngã Lạc Hùng
 Thử phước bất tri thù sở tứ
 Nhi ào cảm chất vấn ngô ông (6)

Ông cha :

Ơ hai con ! sao hai con bàn-bạc phân-vân như thế, còn chưa biết phước lành ấy cội rễ ở đâu ra. Ấy nhờ Người Chủ-Trị quốc-gia, tức là Đức Hoàng-Đế nước ta, đã vì đức lớn mà thu phước trời ban khắp lại gần xa, đó chớ chi. Vậy các con có nhớ ở Kinh-Thi ; thơ ấy có câu rằng :

« Duy bích tác phúc »

nghĩa là chỉ đức Vua làm phúc cho đời người.

Lại ở thiên « Hồng-phạm » nói rằng :

« Duy hoàng liêm thời ngũ phúc, dụng phu tích quyết thứ dân », nghĩa là duy đức Vua nhóm góp cả năm phúc để ban rộng ra cho muôn dân. Vậy nên nghiệm về « thiên-thời » thì tinh vân xán lạn, mưa nắng điều-hoà, nghiệm về « địa-lợi » thì vườn ruộng tốt tươi cỏ hoa rất rõ, nghiệm về « nhân-hoà » thì bốn dân an-cư lạc-nghiệp không binh-đao tật-dịch hung-hoang, thiên-thời, địa-lợi, nhân-hoà đều được thanh-vượng trang-Loàng là nhờ Thánh-Thượng lãnh

(6) 目 今 烽 火 遍 西 東
 別 占 昇 平 我 貉 鴻
 此 福 不 知 誰 所 賜
 兒 曹 敢 質 問 吾 翁

*Les quatre éléments de la population se satisfaisant, jouissant
pleinement de la paix*

*Sur la terre (d'Annam), ils chantent d'avoir réalisé le
thème du « Ðại-hũu » (grand avoir) (1)*

Aux états d'âme que procurent les spectacles choisis, viennent s'ajouter les distractions préférées : « la musique, le jeu d'échec, la poésie et la peinture » ; les familles voient réunis père et mère, enfants oncles et neveux ; l'amitié et les sentiments de voisinage se donnent libre cours. Notre joie est celle d'une grande fête perpétuelle, notre bonheur est comparable à celui des Immortels. Or, à bien réfléchir, les Annamites seuls jouissent de cette situation privilégiée.

Les deux frères ensemble :

Oui, nous vivons donc une époque de prospérité générale, mais demandons-nous à qui nous devons ce bonheur... Pour bien nous expliquer cette question, il nous faudra nous adresser à notre père.

*Le fer et le feu bouleversent le monde ;
Les descendants des Lac-Hùng sont seuls à détenir la
paix et l'abondance,
La cause d'un tel bonheur, nous ignorons où elle réside,
Notre inexpérience viendra s'éclairer à l'enseignement
de notre père.*

Le père :

Ô mes fils ; pourquoi êtes-vous si perplexes pour savoir la cause de la félicité de notre pays ? Ne savez-vous pas que nous la devons au Chef de l'Etat, à l'Empereur d'Annam ; car Sa vertu attire sur son règne les bienfaits du Ciel. Dans le livre des « Odes », rappelez vous, il est dit :

« La vertu du Prince crée le bonheur du peuple ».

Dans l'ouvrage « Phạm-Hông », il est dit d'autre part : « Les cinq bonheurs, l'Empereur seul les réunit par sa vertu, et c'est Lui qui les donne au peuple ». Pensons aux trois conditions essentielles (et voyons si notre peuple ne les réunirait pas) (2) « Le climat et les temps » sont favorables par leur harmonie, « les produits de la terre » sont abondants et pleins de fraîcheur, « la concorde entre les hommes » est réalisée. Nous sommes préservés des fléaux de la guerre, des épidémies et des cataclysmes. Les trois conditions essentielles

(1) Allusion au thème astrologique Dai-huu du « Livre des Mutations » (Kinh-Dich) d'après lequel l'abondance et la paix sont données en partage.

(2) Maxime de Mencius : « Le climat et la température ne valent pas autant que les produits de la terre : les produits de la terre ne valent pas autant que la concorde des hommes ».

mệnh trời nối nghiệp trị-vị, chẳng những công nghiệp nguy nguy, mà nhứt là đức thi nhân đức. Về việc bang-giao thì dõc một niềm tin mục, nên có thêm Pháp-quốc đặc-diu. Thật như lời Trung-dung đã nói: «trí trung hoà, thiên địa-vị, vạn vật đức», nghĩa là: đức thánh quân hết sức trung-hoà, thì trời đất hoà-thuận, muôn vật tốt tươi đó con ạ! Nhớ xưa đời Vua Nghiêu, có hai cha con cần ăn đức vua mới được thái-bình cùng nhau vui-vẻ tung bát:

*Tạc lĩnh nhi ẩm
 Canh điền nhi thực
 Nhật xuất nhi tác
 Nhật nhập nhi lức
 Để lức ư ngã hà hữu lai* (7)

Bớ hai con! ngày nay trong nhịp Vạn thọ dân-thần, cha con ta há không sốt-sắn dâng lời chúc hồ?

Hai người con:

Thưa phải lắm cha ạ! Vậy cha có bài chúc gì đọc cho chúng con nghe.

Cha:

Cha còn nhớ trước cha có đặt bài thơ này, cha thử đọc chúng con nghe nhé!

*Long phi cứu ngũ thế như xuân
 Lim phúc duy hoàng lịch thứ dân
 Tứ tự điều-hoà tiêu hạn bạo
 Nhứt thiên cảnh khánh đồ tinh vân
 Điền viên tú mậu công thương vượng
 Giáo-hóa khôi trương sĩ thứ thuần
 Bất kiến can qua duy ngã Việt
 Tề hô « Vạn-tuế » chúc ngô Quân* (8)

(7) 鑿井而飲, 耕田而食
 日出而作, 日入而息
 帝力於我何有哉

(8) 龍飛九五世如春, 歛福惟皇錫庶民
 四序調和惟旱潦, 一天景慶觀星雲
 田園秀茂工商旺, 教化恢張士庶醇
 不見干戈惟我起, 齊呼萬歲祝吾君

à la prospérité d'un peuple, nous les remplissons pleinement au-delà de nos espérances, c'est grâce à Celui qui, ayant reçu le Mandat céleste de nous gouverner, non seulement assoit son haut prestige sur des réalisations, mais encore prodigue des bienfaits avec son grand cœur. Dans ses relations extérieures, Il se donne pour règle la loyauté; aussi la France s'offre-t-elle pour nous guider. Dans le livre « L'invariable Milieu », Confucius a dit: « Quand le Prince porte la vertu harmonieusement en lui, les influences du ciel et de la terre s'équilibrent également, alors toutes choses sont prospères pour les hommes ». T'en souvient-il, l'histoire de Chine rapporte qu'un jour l'Empereur *Nghiêu* (au cours d'un voyage qu'il faisait incognito pour se rendre compte de la situation générale de son peup'e), vit un père et son fils gaiement se frapper le ventre et chanter :

*Pour boire, creusons les puits
Pour manger, labourons les rizières
Travaillons au lever du soleil
A son coucher, reposons nous
N'est-ce pas que (ce rythme des choses) nous
le devons au Prince ?*

Or, mes enfants, c'est aujourd'hui l'Anniversaire de la Naissance de notre Empereur, comment ne nous empresserions nous pas d'élever nos Voix pour un compliment qui soit l'expression de notre gratitude ?

Les deux enfants :

Oui, c'est bien aussi notre pensée, Père. Avez-vous pour cette occasion un poème que vous puissiez nous communiquer ?

Le père :

Je me souviens de ce poème que j'ai composé. Ecoutez :

*Le dragon vole sur le casier neuf-cinq (1), le monde est
dans un printemps éternel (2)*

*L'Empereur retire le Bonheur du Ciel et le répand
sur son peuple*

*Les quatre saisons se déroulent dans une harmonie
universelle et les fléaux sont écartés*

*Dans le même ciel, l'étoile CANH étant claire, le
nuage KHANH étant beau (les augures favora-
bles) (3)*

(1) D'après l'Astrologie chinoise (Livre Chu-Dich), ce casier représente l'Empereur.

(2) Allusion à un vers chinois : tam hoàng thể như xuân.

(3) Allusion à un chant composé par le poète Bat Ba de l'Époque de *Nghiêu* (en Chine).

Con thứ hai:

Con có nghe mộ người anh em bạn học đọc bài thơ chúc Hoàng-Thượng như thế này:

*Cúi chúc Hoàng-ân trước bệ rồng
Muôn năm rạng vẻ với non sông
Mở mang văn-hóa nền Nam-việt
Tò điếm giang-sơn giống Lạc-Long
Trăm họ thái-bình nhờ đức cả
Muôn đời hưng vượng gọi ơn chung
Từ đây cơ-nghiệp càng thêm vững
Thỏa-nguyện nghìn xưa đã ước mong*

Người cha và người anh cả:

Hay đó } ^{con} à: Vậy chừ cả ba cha con chúng ta bầy đồng
 } ^{em} thanh hát mừng Hoàng-Đế bài này:

Người cha và hai người con:

(điệu ca phú-lục — lời của Ô. Ưng-Thiều)

Chối, chối ơn Thái, đâu dám quên lễ này, nước ta rày có tên, mừng Ngai nh Gia, đức Minh Quân, trời Nam muôn dân phỉ lòng, đường hẹp, cùng hang cùng, dân đều được gần, ta càng thắm lăm quân ân, soi thấu dân tình, phước cho giòng Tiên Long, nay bốn bề âu ca thái bình tròn vẹn, lòng trung-thành, dân càng mạnh càng học hành, ta càng tiến bước văn-ninh, non nước tô-bồi, nước tô-bồi thêm xinh! Mười tám năm thanh trị, lòng lo âu, dân nước, dân nước sang giàu được nhờ, ơn vua đời dào, sẽ truyền tới muôn đời về sau, còn ghi nhớ, đức cao sâu.

Phụng soạn

NGUYỄN-KHOA-TOÀN

Les jardins et les plaines sont remplis de magnifiques récoltes, les arts et le commerce sont prospères,

L'instruction du peuple prend un grand essor et les classes intellectuelles ou laborieuses travaillent dans la discipline

Pour ignorer le fléau de la guerre, il n'y a que notre pays des Viêt :

Ensemble, d'une seule voix, poussons le vivat pour saluer notre Empereur ?

Le cadet :

Pour moi, je me souviens d'une pièce de poème en langue annamite composée par un de mes camarades à l'occasion du Van-Tho. Elle est ainsi conçue :

« Inclignons notre hommage devant le Trône aux Dragons (Souhaitons-lui) que son lustre dure autant que « les monts et les fleuves »,

Pour établir la pérennité du pays Nam Viêt, il a développé notre civilisation.

Le visage de la Nation des Lac Hông s'en trouvera enjolivé,

Les Cent familles vivent pacifiquement grâce à la vertu du Prince,

Et, éternellement prospères, elles sont remplies des faveurs royales.

Désormais les destinées de l'Empire deviendront de plus en plus plus solides.

C'est la réalisation d'un vœu et d'une espérance millénaires.

Le père et l'ainé :

Le poème est bien joli (mon enfant. Tous les trois,
(mon frère
maintenant, nous allons ensemble entonner ce chant pour honorer l'Empereur.

(Chant du morceau de *Phu-Luc* traditionnel avec accompagnement de Chœur et de musique).



Bài hát chúc Vạn-thọ

(ĐIỀU CA TRÚ NỘI)

Ngày Vạn-thọ, hăm ba tháng chín,
Ấy là ngày bách tính tung hô;
Quang thiên hóa nhứt cộng hy du,
Ngoài trăm họ đều ca-âu cổ vũ.
May gặp hội thái hòa vũ trụ,
Ngưỡng cửu trùng cũng thủ thù y;
Gẫm từ khi làm ngự đến giờ,
Niềm liêu hãn vạn cơ nhứt nhứt.
Đem Âu-hóa khoa chuông đánh thức,
Dắt Quốc dân lối bực văn-minh;
Mở con đường chánh giáo lưu hành,
Mong thành hiệu cường binh phú quốc.
Nay gặp tiết Thánh-hoàng sanh nhứt,
Nguyện thượng nam sơn nhứt thọ bồi;
Trên bách quan bài khánh xu bồi,
Dưới thiên hạ mừng vui múa, nhây.
Hồng nghiệp phi thừa truyền ức tải,
Kim âu đại diện vĩnh thiên thu,
Chúc Thánh-Hoàng yền trị dài lâu
Đặng bền vững nền Châu vạc Hán.
Đổi cảnh tượng quang hoa phục đán,
Khắp trời Nam vũ hạng ca cù,
Khúc « cửu như » nguyện hiệu hoan-hô
Ca « thiên bảo » mấy câu chúc tụng.
Lòng qui hoát trước sau thận trọng,
Dưới bệ rồng bài tụng vạn niên
Cùng nhau chúc « Thiên-tử vạn niên »
Chúc Thiên-tử vạn niên trường thọ.

Soạn giả

NGUYỄN-TRUNG-PHÂN

CHANT EN L'HONNEUR DE S. M. L'EMPEREUR à l'occasion de la Fête de Van Tho

(d'après l'air des ca-trù du Palais)

Le 23^e jour de la 9^e lune, à l'occasion de la Fête de Van-Tho, les cent familles qui composent la nation entière poussent de vives acclamations en l'honneur de leur auguste Empereur : Dans une atmosphère lumineuse, en ce jour de fête, la joie de tout un peuple en liesse se traduit par des chants en chœur et des manifestations enthousiastes.

Les yeux se portent avec respect vers le Trône d'où, « les mains jointes, le manteau pendant » (1), Sa Majesté doit régner la paix dans l'univers.

Depuis Son avènement, Ses dix mille occupations quotidiennes Lui font toujours oublier l'heure du repas et celle du coucher.

Imbue de la culture européenne, Elle sonne la cloche pour réveiller son peuple et pour le conduire vers la Civilisation. Elle lui ouvre la voie d'une bonne politique et d'une excellente éducation, afin de faire de notre pays une nation puissante et riche.

Aujourd'hui, profitant de Son auguste Anniversaire, nous nous permettons de lever le verre pour Lui souhaiter la longévité du Nan-Chan (Montagne du Sud) (2). Pendant qu'à la cour, les mandarins rendent hommage au Souverain, le bas peuple manifeste bruyamment sa joie en dansant, en sautant.

Que les hautes vertus de la Dynastie se transmettent pendant cent mille ans ! Que le « Vase d'Or » (3) de la Patrie dure mille automnes ! Que Sa Majesté l'Empereur règne longtemps dans la paix pour perpétuer chez nous la prospérité des Tchéou et des Han (4).

Au milieu d'une atmosphère sereine digne des règnes de Yáo et de Choén (5), et sous le ciel d'Annam rempli d'allégresse, nous osons présenter à Sa Majesté les compliments exprimés dans le poème « Thiên-Bao » (6) et les neuf souhaits (7) dont parle le Livre des Poésies.

D'un cœur aussi fidèle que les plantes « Quy » et « Hoac » (8) dont les fleurs se tournent vers le Soleil, nous nous prosternons au pied de l'estrade aux dragons pour crier à l'unisson : « Que le Fils du Ciel vive dix-mille ans ! Que le Fils du Ciel vive dix mille ans ! »

NGUYỄN-TRUNG PHÁN

Notes du traducteur. —

(1) D'après une allusion littéraire, il suffit au bon souverain de rester sur le trône, les mains jointes et le manteau pendant pour que la paix règne dans son royaume.

(2) Le Nan-Chan est une chaîne de montagne de la Chine, considérée en littérature comme le symbole de la longévité.

(3) Le « Vase d'Or » est le symbole de la Patrie.

(4) Les Tchéou et les Han : deux dynasties prospères de la Chine.

(5) Les quatre mots « Quang hoa phu dan » caractérisent la paix des règnes de Yáo et de Choén dans la Chine antique.

(6) Thiên Bao est un poème renfermant des compliments adressés par les sujets à leur roi.

(7) Dans ces neuf souhaits, on compare la personne à qui l'on s'adresse : 1^o à une montagne ; 2^o à une colline ; 3^o à une falaise ; 4^o à un coteau ; 5^o à un fleuve qui coule partout ; 6^o à la Lune qui éclaire ; 7^o au Soleil qui monte ; 8^o au Nan-chan qui dure longtemps ; 9^o aux pins et aux sapins qui sont toujours verts.

(8) « Quy » et « Hoac » sont des espèces d'héliotropes, symboles de la fidélité.



